

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2020/HS-ST**
Ngày: 08-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng N-lq1 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Mãi - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C-bc, sinh năm 1987 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nữ; Nơi cư trú: ấp 7X, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Th và bà Dương Thị L; chồng là Võ Văn N và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Võ Thị Cẩm N-lq1, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp 7X, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; (Vắng mặt);

+ Bà Phạm Thị T-lq2, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp 7X, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 06/11/2019 Công an huyện An Minh kết hợp với Công an xã ĐH tiến hành bắt quả tang tại nhà bà Nguyễn Thị Bích C ở ấp 7 X, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đang tổ chức cho Đặng Thị L, Dương Thị Ng, Lê Thị L, Lê Văn L, Nguyễn Thị M, Lâm Thị Bạch T và Nguyễn Thị C-bc đánh bạc ăn tiền với hình thức chơi bài Tứ sắc và bài Tiến lên. Cơ quan điều tra đã tạm giữ đồ vật tài liệu gồm: 06 (sáu) bộ bài tứ sắc; 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá; 01 (một) chiếc chiếu; 120.000 đồng tiền Việt Nam trên chiếu bạc; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J2 prime, màu vàng có số IMEI: 357161/09/093440/6 (điện thoại của Nguyễn Thị C-bc).

Qua kiểm tra bên trong dữ liệu điện thoại Samsung J2 prime của Nguyễn Thị C-bc có nhiều hình ảnh phơi số đề vào ngày 31/10/2019; ngày 01/11/2019 và ngày 05/11/2019, được chụp lại lưu vào trong dữ liệu điện thoại.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị C-bc khai nhận ngoài ngày tham gia đánh bạc tại nhà bà Nguyễn Thị Bích C bị bắt quả tang thì bị can còn tham gia đánh bạc (bán số đề) rồi tự làm thầu được khoảng 03 ngày với hình thức bán số Đầu, số Đuôi, số Lô và số Đá cho Phạm Thị T-lq2; Võ Thị Cẩm N-lq1; U và nhiều người khác không rõ nhân thân, lai lịch. Tỷ lệ trúng thưởng là 1.000 đồng trúng được 80.000 đồng cho tất cả hình thức tham gia, cách tính tiền đối với số Lô là tổng số 18 lô nhưng khi bán tính tiền chỉ tính 15 lô. Riêng với số Đá thì việc tính tiền như số Lô nhưng trúng thưởng gấp 600 lần (1.000 đồng trúng 600.000 đồng), lấy kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Miền Bắc làm kết quả trúng thưởng. Cụ thể từng ngày như sau:

- Vào ngày 31/10/2019 bán số Đầu, số Đuôi, số Lô, số Đá được số tiền là 2.638.000 đồng lấy kết quả xổ số kiến thiết tỉnh An Giang; Bình Thuận và Hà Nội làm kết quả trúng thưởng. Trong ngày số tiền trúng thưởng là 800.000 đồng. Như vậy tổng số tiền bị can C-bc đánh bạc trong ngày 31/10/2019 là 2.638.000 đồng + 800.000 đồng = 3.438.000 đồng. Trong ngày trừ số tiền trúng đã chung là 800.000 đồng, C-bc còn thu lợi bất chính là 1.838.000 đồng.

- Vào ngày 01/11/2019 bán số Đầu, số Đuôi, số Lô, số Đá được số tiền là 2.315.000 đồng lấy kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Trà Vinh và Vĩnh Long làm kết quả trúng thưởng. Trong ngày không có người trúng số. Như vậy tổng số tiền C-bc đánh bạc trong ngày 01/11/2019 là 2.315.000 đồng. Trong ngày, C-bc thu lợi bất chính là 2.315.000 đồng.

- Vào ngày 05/11/2019 bán số Đầu, số Đuôi, số Lô, số Đá được số tiền là 7.978.000 đồng lấy kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu; Bến Tre và Hà Nội làm kết quả trúng thưởng. Trong ngày số tiền trúng thưởng là 10.800.000 đồng. Như vậy tổng số tiền C-bc đánh bạc trong ngày 05/11/2019 là 7.978.000 đồng + 10.800.000 = 18.778.000 đồng. Trong ngày, trừ số tiền trúng đã chung là 10.800.000 đồng, C-bc bị lỗ 2.822.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ:

- 06 (sáu) bộ bài tứ sắc; 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá; 01 (một) chiếc chiếu; 120.000 đồng tiền Việt Nam trên chiếu bạc; không liên quan đến hành vi bán số đề của Nguyễn Thị C-bc nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an xã ĐH xử lý theo thủ tục hành chính;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J2 prime, màu vàng có số IMEI: 357161/09/093440/6 (điện thoại của Nguyễn Thị C-bc) (Hiện vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh);

Ngày 28-02-2020 bị cáo C-bc tạm nộp số tiền thu lợi bất chính 1.331.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSAM ngày 13-3-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Thị C-bc về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo C-bc phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C-bc từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; miễn xử phạt bổ sung bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại và số tiền thu lợi bất chính.

- Bị cáo C-bc trình bày: Thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng; Rất hối hận và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: vắng mặt nên không có lời khai.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Thị C-bc tham gia đánh bạc (bán số đề) tự làm thầu với hình thức bán số Đầu, số Đuôi, số Lô và số Đá cho Phạm Thị T-lq2; Võ Thị Cẩm N-lq1; U và nhiều người khác không rõ nhân thân, lai lịch. Tỷ lệ trúng thưởng là 1.000 đồng trúng được 80.000 đồng cho tất cả hình thức tham gia, cách tính tiền đối với số Lô là tổng số 18 lô nhưng khi bán tính tiền chỉ tính 15 lô. Riêng với số Đá thì việc tính tiền như số Lô nhưng trúng thưởng gấp 600 lần (1.000 đồng trúng 600.000 đồng), lấy kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Miền Bắc làm kết quả trúng thưởng. Trong ngày 05/11/2019 bị can C-bc tham gia đánh bạc với số tiền là 18.778.000 đồng (Mười tám triệu, bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng). Quá trình tham gia đánh bạc bị can Nguyễn Thị C-bc đã thu lợi được số tiền 1.331.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đã trực tiếp đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề được thua bằng tiền; số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 18.778.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo C-bc phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo liên tục thực hiện hành vi bán số đề trong nhiều ngày. Cho thấy, bị cáo chưa chấp hành tốt pháp luật nên cần phải xử lý bị cáo với một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng và bị cáo mới phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự. Hành vi mà bị cáo bị xử lý là do đấu tranh khai thác và bị cáo thừa nhận nên được coi là đầu thú; bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, HĐXX xem đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tỏ rõ thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao về địa phương và gia đình quản lý, giáo dục là đủ răn đe. HĐXX thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy bị cáo tuy còn trong độ tuổi lao động nhưng nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, khó đảm bảo việc thi hành án nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng, Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm 01 chiếc điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền thu lợi bất chính 1.331.000đ (bị cáo đã nộp tại chi cục thi hành án).

[9] Về án phí, bị cáo C-bc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Đối với những người có liên quan: có tham gia Đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện An Minh đã xử phạt và đề nghị xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị C-bc phạm tội “đánh bạc”.

1.1- Căn khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C-bc 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 08-5-2020).

Giao cho Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục người được hưởng án treo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

2- Về biện pháp tư pháp: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm 01 chiếc điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền thu lợi bất chính 1.331.000đ (Hiện vật chứng là 01 chiếc điện thoại được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh và Tiền Việt Nam là 1.331.000đ bị cáo đã tạm nộp tại biên lai thu số 09526 ngày 28-02-2020);

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo C-bc chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 08-5-2020). Người liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND xã ĐH, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công